

MỐI QUAN HỆ GIỮA TÍN NGƯỠNG CÚNG VIỆC LỄ VÀ LỄ KHAO LỄ THỂ LÍNH HOÀNG SA Ở ĐẢO LÝ SƠN

DƯƠNG NGỌC VŨ TRIỀU^(*)

Cúng việc lễ là một hình thức tín ngưỡng dân gian của cư dân ven biển duyên hải miền Trung nói chung và Quảng Ngãi nói riêng. Riêng tại đảo Lý Sơn, hình thức tín ngưỡng này hình thành và gắn chặt với đời sống văn hóa tinh thần của cộng đồng cư dân nơi đây, nó ra đời và phát triển song hành với quá trình khai phá biển đảo của người Việt. Tín ngưỡng Cúng việc lễ mang tính đặc thù của văn hóa vùng biển đảo tại Lý Sơn. Bản thân Cúng việc lễ không chỉ bó hẹp trong phạm vi của tín ngưỡng dân gian mà còn có mối quan hệ chặt chẽ với lễ hội dân gian: Lễ khao lễ thể lính Hoàng Sa, một nghi lễ truyền thống đã tồn tại hàng trăm năm nay trên đảo. Tín ngưỡng Cúng việc lễ và Lễ khao lễ thể lính Hoàng Sa là những biểu hiện của đạo lý uống nước nhớ nguồn, lòng tôn kính và tưởng nhớ đến tổ tiên, những người có công với dòng họ, với đất nước. Trải qua dòng chảy của thời gian, thăng trầm của lịch sử, Cúng việc lễ và Lễ khao lễ thể lính Hoàng Sa đã trở thành nét văn hóa tiêu biểu trong tâm thức của cư dân vùng biển đảo cho đến ngày nay.

1. Đôi nét về tín ngưỡng Cúng việc lễ ở đảo Lý Sơn

Trong những cuộc di dân từ Bắc vào Nam thế kỷ XV-XVI, các lưu dân Việt đã mang theo những giá trị văn hóa truyền thống của làng quê cũ đồng bằng Bắc bộ. Tại vùng đất mới, bên cạnh việc khai hoang vỡ hóa đất đai, họ đã tiến hành lập làng, lập chợ, xây dựng đình làng để có chỗ sinh hoạt tinh thần. Mặc dù đã định cư tại vùng đất mới nhưng họ vẫn giữ gìn những phong tục tập quán cũ, trong lòng mỗi người luôn hướng về quê hương ở phía Bắc bằng cách lấy tên làng, xã của quê hương cũ đặt cho làng, xã tại chỗ ở mới. Từ đó, họ và các thế hệ con cháu sau này thường tổ chức sinh hoạt văn hóa theo dòng họ, gia đình. Hàng năm con cháu sum họp với nhau vào một ngày nhất định, tổ chức cúng tế với mục đích tưởng nhớ ông bà tổ tiên, những vị “tiên hiền khai khẩn, hậu hiền khai cơ”... Trong các lần tế lễ đó, tùy theo quy ước của mỗi dòng họ sẽ có ngày cúng, thức cúng khác nhau để nhận diện con cháu của

(*) Trường Đại học Văn hoá Tp. Hồ Chí Minh.

dòng họ mình, tránh lưu lạc trên bước đường khấn hoang.

Dần dần liên tục thành lệ, cứ đến ngày là tổ chức cúng tế và gọi là tục Cúng việc lễ. Tục Cúng việc lễ bắt đầu hình thành và duy trì trong những sinh hoạt văn hóa dân gian của người Việt tại vùng ven biển Trung bộ và cả Nam bộ sau này. Đây là tập tục xuất phát từ tín ngưỡng thờ cúng tổ tiên mà bản chất của nó là nghi thức cúng truyền thống theo việc đã thành thói, thành lệ, được hình thành trong quá trình khai phá, khẩn hoang.

Theo tư liệu lịch sử ghi lại, người Việt có mặt trên đảo Lý Sơn từ rất sớm, vào khoảng cuối thế kỷ XVI đến đầu thế kỷ XVIII. Họ đều là những ngư dân vùng An Hải, Sa Kỳ thuộc các huyện Bình Sơn và Sơn Tịnh (Quảng Ngãi). Phổ hệ của các dòng họ ghi lại rằng: 15 vị tiên hiền của 15 dòng họ lớn vào năm Mậu Thân 1609, đời vua Lê Kinh Tông (Hoàng Định thứ 9), di cư ra đảo, phân chia thành hai khu vực. Ở phía Tây có các dòng họ Phạm Quang, Phạm Văn, Võ Xuân, Võ Văn, Lê, Nguyễn và Đặng. Bảy vị tiên hiền khai phá vùng đất này và lập nên xã Lý Vĩnh, thời nhà Nguyễn gọi là phường An Vĩnh. Ở phía Đông đảo có các dòng họ Nguyễn, Dương, Trương, Trần, Nguyễn Đình, Nguyễn Văn và Lê^(*), lập nên xã Lý Hải, mà trước đây thời Nguyễn gọi là phường An Hải. Trong quá trình khai phá đảo, xây dựng nên hai làng An Hải, An Vĩnh, dù có cuộc sống ổn định nhưng các tộc họ trên vẫn nhớ về đất liền, còn có trách nhiệm, nghĩa vụ với quê hương. Khi trong đất liền có tín hiệu ra đảo gọi về thì những vị tiên hiền và con cháu phải trở về. Đó chính là tâm thức hướng về cội nguồn, quê hương của những cư dân đầu tiên

lập nghiệp trên đảo. Mãi đến sau này khi dân cư trên đảo sinh sôi nảy nở trở nên đông đúc, các thiết chế văn hóa và làng xã hình thành, họ mới xin tách ra khỏi đất liền để xây dựng đơn vị hành chính riêng biệt cho đến ngày nay. Tuy nhiên, dù đã tách khỏi quê hương cũ nhưng mối quan hệ về huyết thống không thể mất đi và tâm thức ấy luôn in đậm trong mỗi cư dân trên đảo. Để con cháu nhớ về tổ tiên, các dòng họ trên đảo Lý Sơn đều thực hiện nghi thức thờ cúng tổ tiên qua hình thức tín ngưỡng Cúng việc lễ.

Để có nơi thờ cúng cũng như sinh hoạt văn hóa tâm linh, hầu hết các tộc họ đều xây dựng từ đường hay nhà thờ và gọi là nhà thờ tộc. Tùy theo mỗi tộc họ lớn hay nhỏ, ngoài nhà thờ chung của cả dòng họ còn có nhà thờ riêng của từng chi phái như tộc họ Phạm Văn, Phạm Quang, Võ Văn^(**)...

Trên đảo Lý Sơn, Cúng việc lễ là dịp để con cháu trong tộc họ quy tụ về nhà thờ cúng tế, củng cố mối quan hệ huyết thống trong tộc họ. Nó còn được gọi là giết lễ và nhập chung với ngày khao lễ. Tín ngưỡng Cúng việc lễ mang nhiều nội dung đan xen vào nhau, khá đa dạng với nhiều ý nghĩa như: trước là Cúng việc lễ, sau là cúng đất, cúng cô hồn, cầu an cho dòng họ và tế lính Hoàng Sa. Thông qua hình thức Cúng việc lễ, người Việt trên đảo muốn gửi gắm ước muốn và khát vọng của mình đến với vong linh của tổ tông, các bậc

(*) Trong 15 tộc họ tiên hiền khai phá đảo Lý Sơn, riêng hai tộc họ Trần và họ Đặng vì không tuân theo hương ước của làng nên bị tước danh hiệu tiên hiền.

(**) Hiện nay, tại nhà thờ tộc họ Phạm Văn thờ Chánh đội trưởng cai đội Hoàng Sa Phạm Hữu Nhật, nhà thờ Võ Văn thờ Hội nghĩa hầu cai đội Hoàng Sa Võ Văn Khiết.

tiền nhân mong họ phù trợ cho con cháu của gia đình, của dòng họ mình - những người có thể chết bất đắc kỳ tử trong cuộc sống mưu sinh trên biển - tránh được mọi điều rủi ro, dịch bệnh. Đó là hình thức cầu an gắn với nghi thức tống ôn (tống tiễn những việc xúi quẩy) nhằm mong muốn cuộc sống tốt đẹp hơn, hạnh phúc hơn.

Vì mang tính chất riêng tư của mỗi dòng họ nên tín ngưỡng Cúng việc lễ được người dân trên đảo xem như ngày giỗ họ, ngày hiệp kỵ của tổ tiên. Cứ đến ngày đó, tất cả con cháu trong họ phải có trách nhiệm quay về nhà thờ tộc để bày tỏ lòng thành kính của mình lên tổ tiên, là dịp để ôn lại những chuyện cũ và động viên nhau trong công việc làm ăn mưu sinh. Mỗi dòng họ sẽ có những quy định riêng về ngày cúng, thức cúng và các nghi lễ cúng tế phù hợp với điều kiện của mỗi họ. Nghi thức tổ chức Cúng việc lễ rất phức tạp, ngày cúng chỉ có những người trong họ mới biết, thường là một ngày nhất định. Tùy theo điều kiện kinh tế, các tộc họ có thể tổ chức lớn hay nhỏ, đơn giản hoặc linh đình. Những tộc lớn ở Lý Sơn như Nguyễn, Trương, Dương, Trần, Võ tại An Hải và Phạm Văn, Phạm Quang, Võ Xuân, Võ Văn, Lê, Nguyễn ở An Vĩnh đều tổ chức Cúng việc lễ vào khoảng tháng hai và tháng ba âm lịch, trùng vào dịp tết thanh minh truyền thống (lệ xuân).

Thức cúng trong Cúng việc lễ là những thứ bắt buộc được thực hiện qua nhiều thế hệ, không ai có thể giải thích tại sao phải chọn những thức cúng như vậy. Hiện nay ở Lý Sơn, trong nghi thức Cúng việc lễ ngoài những thức cúng thông thường như thịt, cá, trầu, rượu... còn có một số thức cúng bắt buộc riêng

như: họ Phạm thì có đĩa gỏi cá nhám, họ Dương có 3 con gà luộc, họ Phan có con cá nướng để nguyên con, họ Võ có thức cúng tam sanh: cá nướng, cua luộc, gà...

Có thể hiểu tín ngưỡng Cúng việc lễ là một ký hiệu riêng của mỗi dòng họ để những người cùng huyết thống nhận ra nhau, đồng thời tránh việc con cháu trong cùng một họ kết hôn với nhau.

Cúng việc lễ của cư dân trên đảo Lý Sơn được lưu giữ và phát huy cho đến ngày nay là một nghi lễ mang đậm nét văn hóa dân gian của cư dân Việt từ thời khẩn hoang với quan niệm có ông bà tổ tiên rồi mới có con cháu. Chính vì lẽ đó, để tri ân công lao to lớn của người đi trước (*tiền nhân sáng lập, hậu bối trùng tu*), trước khi thực hiện nghi thức Cúng việc lễ luôn có lễ yết. Lễ yết được tổ chức vào đêm trước ngày Cúng việc lễ, báo cáo với ông bà và thỉnh mời ông bà về dự lễ Cúng việc lễ vào ngày hôm sau để vui cùng con cháu và cầu an cho cả dòng họ.

Tín ngưỡng Cúng việc lễ đã thật sự in đậm trong tâm thức của mỗi người dân Lý Sơn, đặc biệt là những người con xa quê. Dù đi đâu, ở đâu họ cũng hướng về quê hương, về tổ tiên với tấm lòng thành kính.

2. Lễ khao lễ thế lính Hoàng Sa và mối quan hệ với tín ngưỡng Cúng việc lễ

Lễ khao lễ thế lính Hoàng Sa là lễ thức văn hóa tín ngưỡng có mối quan hệ mật thiết với tín ngưỡng Cúng việc lễ trên đảo Lý Sơn. Đây là một nghi lễ truyền thống độc đáo, tích hợp nhiều lớp văn hóa tồn tại hàng trăm năm qua trong đời sống tinh thần của cư dân vùng biển đảo. Hơn nữa, nghi lễ này được hình thành trên cơ sở của tín ngưỡng Cúng việc lễ và trở thành yếu tố

bắt buộc không thể thiếu đối với các tộc họ có người đi lính Hoàng Sa năm xưa.

Cội nguồn của Lễ khao lễ thể lính Hoàng Sa gắn liền với sự ra đời và hoạt động của đội Hoàng Sa. Theo các tư liệu trong sử sách như “Phủ biên tạp lục” của Lê Quý Đôn, “Hoàng Việt dư địa chí” của Phan Huy Chú... ghi lại, hàng năm sau Tết cổ truyền vào khoảng tháng hai, tháng ba âm lịch, những người dân binh, trai tráng trên đất đảo lại nhận lệnh ra Hoàng Sa khai thác sản vật, đo đạc thủy trình và cắm mốc chủ quyền. Mỗi lần ra đi họ phải đem theo lương thực, nước uống đủ dùng trong vòng 6 tháng. Khi lên đường thực thi nhiệm vụ, mỗi người lính trong đội Hoàng Sa, Thủy quân Hoàng Sa kiêm quản Bắc Hải Trường Sa phải mang theo bên mình một chiếc chiếu, bảy đòn tre và dây mây, thẻ bài ghi rõ danh tính. Việc làm ấy mang ý nghĩa khi người lính không may ngã xuống thì đồng đội sẽ lấy chiếc chiếu bó xác cùng với các nẹp tre, thẻ bài thả xuống biển, nếu may mắn được dòng hải lưu đưa vào bờ hy vọng thi thể sẽ được cứu vớt và đưa về quê quán. Phương tiện dùng để đi Hoàng Sa, Trường Sa thời ấy rất thô sơ, chỉ là những chiếc ghe bầu, ghe nan mỏng manh. Trong khi đó đường đi đến đảo Hoàng Sa-Trường Sa luôn nguy hiểm, khó khăn, giông tố. Vì thế rất nhiều người đã hy sinh, vĩnh viễn nằm lại với biển cả mênh mông. Để minh chứng cho sự hy sinh cao cả của những con người vì đất nước, vì biên cương Tổ quốc, người dân đất đảo vẫn còn lưu truyền câu ca: “Hoàng Sa lắm đảo nhiều cồn/Chiếc chiếu bó tròn mấy sợi dây mây/Hoàng Sa đi có về không/Lệnh vua sai phải quyết lòng ra đi/Hoàng Sa trời bể mênh mông/Người đi thì có mà không

thấy về/Hoàng Sa mây nước bốn bề/Tháng hai Khao lễ thể lính Hoàng Sa”. Sự đóng góp to lớn đó đã được các triều đại phong kiến Việt Nam ghi nhận trong nhiều chính sử như *Đại Nam thực lục tiền biên*, *Đại Nam nhất thống chí*, *Lịch triều hiến chương loại chí*, *Hoàng Việt dư địa chí* và được gọi một cách trang trọng “hùng binh Hoàng Sa” (theo cách gọi của vua Tự Đức).

Có ý kiến cho rằng, tưởng nhớ công đức của những người đã ngã xuống trong quá trình làm nhiệm vụ thiêng liêng trên biển, đồng thời khích lệ những người còn sống, con cháu tiếp nối truyền thống của cha ông tiếp tục lên đường ra Hoàng Sa, Trường Sa, người dân trên đảo đã tổ chức Lễ khao lễ thể lính Hoàng Sa. Nhưng theo truyền thuyết kể lại thì oan hồn của những người lính đã chết trên biển hiển linh về đòi triều đình phải cúng thể lính.

Ngày xưa trên đảo Lý Sơn và trong cửa biển Sa Kỳ, cư dân thường tổ chức hai lễ: *Lễ khao lễ thể lính* và *lễ khao lễ tế lính* với mục đích cúng thể mạng cho người còn sống và tế người đã chết.

Việc khao lễ thể lính hay tế lính đều xuất phát từ tín ngưỡng Cúng việc lễ. Hai nghi lễ này được tổ chức trong một ngày chung là ngày giỗ họ nên Cúng việc lễ cũng chính là khao lễ. Cho đến nay người ta dùng chung thuật ngữ *khao lễ thể lính*, được các nhà nghiên cứu giải thích theo nhiều quan điểm khác nhau. Khao lễ chính là lệ khao định kỳ hàng năm như hình thức Cúng việc lễ mà một số nơi trong nước còn gìn giữ. Còn thể lính, có người cho rằng, là nghi lễ mang đậm yếu tố phù phép nhằm thể mạng cho những người đi lính Hoàng Sa. Có ý kiến khác lại cho rằng thể lính là dùng những hình nhân đã

được thổi linh hồn thể chỗ cho hồn ma những người lính còn bơ vơ trên biển để linh hồn họ được trở về. Như vậy khao lễ ở đây là hình thức khao tế được tổ chức thường xuyên hàng năm và đã trở thành cái lệ được quy định từ trước.

Trong khao lễ thể lính Hoàng Sa, các hình nhân thể mạng được đặt trong thuyền thả ra ngoài biển. Những người lính Hoàng Sa cũng vậy, trong quá trình làm nhiệm vụ tuần phòng gian nan trên biển đã hy sinh, linh hồn của họ luôn vất vưởng giữa biển khơi bao la. Người dân đất đảo tổ chức khao lễ thể lính với mục đích gọi hồn hay triệu hồn trở về, dùng những hình nhân thể chỗ cho những hồn ma ấy. Điều đó cũng là để con cháu của họ lên đường làm nhiệm vụ sẽ được bình yên, vượt qua mọi sóng gió, khó khăn, gian khổ ngoài khơi xa. Theo các bậc cao niên trên đảo, Cúng việc lễ chính là việc đã theo lệ của gia tộc tế những người trong dòng họ chết không có mồ mả, sau này có người đi lính Hoàng Sa nên trong lễ cúng có tế chung với vong linh của lính Hoàng Sa. Nghi thức cúng tế trong Cúng việc lễ hoàn toàn giống như nghi thức trong Lễ khao lễ thể lính Hoàng Sa được tổ chức nghiêm trang, thành kính.

Thời gian Cúng việc lễ cũng là thời gian cúng thể lính và tế lính Hoàng Sa của các tộc họ trên đảo Lý Sơn. Một số tộc họ lớn tổ chức Lễ khao lễ thể lính trong khoảng thời gian từ ngày 10 đến ngày 20 tháng hai âm lịch, như tộc họ Võ Văn (thôn Tây, xã An Vĩnh) tổ chức vào ngày 16 tháng hai, tộc họ Phạm Văn (thôn Đông, xã An Vĩnh) tổ chức vào ngày 20 tháng hai âm lịch. Điều đó được thể hiện qua câu ca dao: “Hoàng Sa mây nước bốn bề, Tháng hai khao lễ thể lính Hoàng Sa”.

Mặc dù đội Hoàng Sa đã chấm dứt hoạt động từ lâu nhưng ngày Cúng việc lễ của mỗi dòng họ luôn có thể lính và tế lính Hoàng Sa như một hình thức tưởng nhớ đến người đã khuất, cầu mong mọi sự yên bình cho con cháu trong tộc họ. Ngày nay, những người con trên đảo Lý Sơn đang mưu sinh ở phương xa nếu không về được trong Tết Nguyên đán thì phải về trong dịp khao lễ.

Đến đây có thể kết luận: hình thức tín ngưỡng Cúng việc lễ và Lễ khao lễ thể lính Hoàng Sa có mối quan hệ ràng buộc với nhau. Lễ khao lễ thể lính Hoàng Sa chỉ ra đời khi có đội Hoàng Sa và dựa trên cơ sở tín ngưỡng Cúng việc lễ đã có từ trước đó. Tín ngưỡng Cúng việc lễ là cơ sở góp phần hình thành nên Lễ khao lễ thể lính khi đội Hoàng Sa hy sinh trong quá trình làm nhiệm vụ. Cúng việc lễ chính là lớp “phủ văn hóa” bên ngoài của Lễ khao lễ thể lính để tưởng nhớ những người lính trong tộc họ đã hy sinh khi làm nhiệm vụ trong đội hùng binh Hoàng Sa. Lễ khao lễ thể lính, tế lính được thực hiện thông qua những nghi thức Cúng việc lễ.

Cúng việc lễ và Lễ khao lễ thể lính đã nhập lại làm một thành cái gọi là truyền thống, lễ thói và tồn tại hàng trăm năm nay trên đảo Lý Sơn như một phần ruột thịt, một phần không thể thiếu trong đời sống tâm linh của người dân đất đảo. Thông qua đó, những người con đất đảo hôm nay luôn ý thức và tự hào về Hoàng Sa, Trường Sa, nơi cha ông họ đã phải ngã xuống vì biên cương, lãnh thổ của đất nước. Tinh thần nhớ ơn tiền nhân còn lưu lại trong câu đối của đình làng An Vĩnh: “Ân đức dựng xây miền đảo Lý/Nghĩa tình bồi đắp dải Hoàng Sa”. Tâm thức hướng về cội nguồn tổ tiên luôn dạt dào qua lời tưởng

niệm của con cháu trước vong linh những binh phu Hoàng Sa: “Uống nước nhớ nguồn, cây xanh nhớ cội. Đạo làm người nhớ đến tiền nhân. Ngoảnh đầu lại nhìn về bốn trăm năm trước, những thủy binh của hải đội Hoàng Sa đã nếm mật nằm gai, bất chấp gian khổ, hiểm nguy, xây dựng và giữ gìn biển đảo để con cháu có được ngày nay. Công nghiệp ấy, huân lao ấy mãi mãi lưu truyền sáng rạng nhiều thế hệ” [2].

Qua nhiều thế kỷ, Lễ khao lễ thể lính Hoàng Sa đã vượt ra khỏi phạm vi đảo Lý Sơn trở thành lễ hội văn hóa tiêu biểu của cả tỉnh Quảng Ngãi, thu hút rất nhiều khách du lịch trong và tỉnh đến tham dự. Song hành với lễ tế của các tộc họ, Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi cũng đứng ra tổ chức lễ hội chung từ năm 2008, thể hiện sự quan tâm của Đảng và Nhà nước đối với các miền biển đảo của Tổ quốc. Bên cạnh đó, Nhà nước còn tiến hành trùng tu, khôi phục lại những di tích lịch sử về đội Hoàng Sa trên đảo như hỗ trợ kinh phí sửa chữa đình làng An Vĩnh, xây dựng và khánh thành nhà trưng bày và đài tưởng niệm đội Hoàng Sa kiêm quản Bắc Hải.

Tóm lại, tín ngưỡng Cúng việc lễ và Lễ khao lễ thể lính Hoàng Sa có quan hệ mật thiết với nhau. Những giá trị bên trong nó như giá trị cố kết cộng đồng, giá trị về mặt lịch sử, tâm thức hướng về tổ tiên luôn cần được bảo tồn, giữ gìn và phát huy trong bối cảnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Việc làm đó không chỉ bảo tồn những di sản văn hóa của cha ông để lại như một lời tri ân những binh phu Hoàng Sa đã hy sinh vì nhiệm vụ thiêng liêng của Tổ quốc, mà còn góp phần không nhỏ trong việc khẳng định chủ quyền biển đảo của Việt Nam đối với Hoàng Sa, Trường Sa và giáo dục

truyền thống lịch sử dựng nước và giữ nước của dân tộc cho các thế hệ trẻ □

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Cao Nguyễn Ngọc Anh (2011), “Những giá trị của Lễ khao lễ thể lính Hoàng Sa ở đảo Lý Sơn, Quảng Ngãi trong đời sống xã hội hiện nay”, Tạp chí *Nghiên cứu Trung Quốc*, số 6 (118).
2. Cao Nguyễn Ngọc Anh (2011), “Về Lễ khao lễ thể lính Hoàng Sa ở đảo Lý Sơn”, Tạp chí *Di Sản Văn hóa*, số 4 (37).
3. Phan Đình Độ (1996), “Tín ngưỡng Cúng việc lễ của cư dân ở đảo Lý Sơn”, Tạp chí *Cẩm Thành*, số 9, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Quảng Ngãi.
4. Lê Hồng Khánh (2010), “Mộ gió hình nhân và Lễ khao lễ thể lính Hoàng Sa”, Tạp chí *Cẩm Thành*, số 48, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Quảng Ngãi.
5. Phạm Trung Việt (2006), *Non nước xứ Quảng*, Nxb. Văn hóa Thông tin, Hà Nội.
6. Phan Thị Yến Tuyết (1999), “Tín ngưỡng Cúng việc lễ - một tâm thức về cội nguồn của cư dân Việt khẩn hoang tại Nam Bộ”, Tạp chí *Dân tộc học*, số 1.
7. Phan Thị Yến Tuyết (2000), “Tâm lý của người Việt ở Nam bộ thời khẩn hoang”, Báo *Sài Gòn giải phóng*, số 14.
8. Nguyễn Đăng Vũ (2002), “Lễ khao lễ thể lính Hoàng Sa”, Tạp chí *Nghiên cứu Đông Nam Á*, số 4.
9. Nguyễn Đăng Vũ (2003), *Văn hóa dân gian của cư dân ven biển Quảng Ngãi*, Luận án tiến sĩ Lịch sử văn hóa và nghệ thuật, Viện Văn hóa Nghệ thuật Việt Nam, Hà Nội.
10. Nguyễn Đăng Vũ (2006), “Khao lễ và tri ân”, Tạp chí *Cẩm Thành*, số 54, Sở Văn hóa, Thể thao, Du lịch Quảng Ngãi.